

I. Thừa phát lại

Thừa phát lại là người có đủ các tiêu chuẩn, được Nhà nước bổ nhiệm và trao quyền để làm các công việc theo quy định của pháp luật.

II. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Thừa phát lại

Người được bổ nhiệm Thừa phát lại phải có đủ những tiêu chuẩn sau đây:

- Là công dân Việt Nam, có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt;



Nhân viên văn phòng Thừa phát lại trong giờ làm việc

- Không có tiền án;
- Có bằng cử nhân luật;
- Đã công tác trong ngành pháp luật trên 05 năm hoặc đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư;

Chấp hành viên, Công chứng viên, Điều tra viên từ Trung cấp trở lên;

- Có chứng chỉ hoàn thành lớp tập huấn về nghề Thừa phát lại do Bộ Tư pháp tổ chức;

- Không kiêm nhiệm hành nghề Công chứng, Luật sư và những công việc khác theo quy định của pháp luật.

III. Thẩm quyền bổ nhiệm Thừa phát lại

Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm Thừa phát lại trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại (bao gồm thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đồng Nai, Bình Dương, Tiền Giang, An Giang, Vĩnh Long).

IV. Thủ tục bổ nhiệm Thừa phát lại

- Người muốn được bổ nhiệm làm Thừa phát lại phải có hồ sơ gửi Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại. Hồ sơ

bao gồm:

- + Đơn xin bổ nhiệm làm Thừa phát lại;

- + Giấy chứng nhận sức khỏe;

- + Lý lịch cá nhân và phiếu lý lịch tư pháp;

- + Bản sao các văn bằng, chứng chỉ;

- + Các giấy tờ cần thiết khác theo quy định.

- Trong thời hạn không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Tư pháp xem xét, nếu thấy có đủ điều kiện thì đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm. Trường hợp từ chối thì phải trả lời bằng văn bản cho người nộp đơn xin làm Thừa phát lại.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét bổ nhiệm Thừa phát lại trong thời hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị.

- Người được bổ nhiệm làm Thừa phát lại được Bộ Tư pháp cấp thẻ Thừa phát lại.

V. Miễn nhiệm Thừa phát lại

- Thừa phát lại có thể bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:



- + Miễn nhiệm theo nguyện vọng của cá nhân Thừa phát lại;
- + Không còn đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm Thừa phát lại theo quy định;
- + Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- + Không hành nghề Thừa phát lại kể từ ngày được bổ nhiệm từ 6 tháng trở lên, trừ trường hợp có lý do chính đáng;
- + Đã bị xử phạt vi phạm hành chính đến lần thứ hai trong hoạt động hành nghề Thừa phát lại mà còn tiếp tục vi phạm hoặc bị xử lý vi phạm bằng hình thức cảnh cáo trở lên đến lần thứ hai mà còn tiếp tục vi phạm;
- + Bị kết tội bằng bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị miễn nhiệm Thừa phát lại, Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định miễn nhiệm Thừa phát lại và quyết định thu hồi thẻ Thừa phát lại.

VI. Xử lý vi phạm của Thừa phát lại

- Tùy theo mức độ, tính chất vi

phạm, Thừa phát lại có thể bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Ngoài hình thức xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, Thừa phát lại có thể còn bị xử lý bằng hình thức sau:

- + Miễn nhiệm và thu hồi thẻ Thừa phát lại, trừ trường hợp việc xử lý vi phạm hành chính đã bao gồm hình thức xử lý này;
- + Truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu có thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

Trụ sở đăng ký: 58 - 60 Trần Phú, Q. Ba Đình, Hà Nội
 Trụ sở chính: 35 Trần Quốc Toản, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
 Điện thoại 04.3.7676746 - 04.3.7676758 - Fax: 04.3.7676754
 Email: nxbtp@moj.gov.vn - Website: <http://nxbtp.moj.gov.vn>

In 1.000 bản, khổ 20,5x29cm, tại Công ty Cổ phần . Kế hoạch xuất bản số: 1851-2013/CXB/04-410/TP được Cục Xuất bản, In và Phát hành xác nhận đăng ký ngày 06/5/2014. Quyết định xuất bản số 280/QĐ-XBTP ngày 26/12/2013 của Giám đốc Nhà xuất bản Tư pháp. In xong, nộp lưu chiểu quý IV năm 2014.

BỘ TƯ PHÁP

TÌM HIỂU VỀ ĐIỀU KIỆN CỦA CÁ NHÂN HÀNH NGHỀ THỪA PHÁT LẠI

*Theo Nghị định về tổ chức và hoạt động của
 Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại một số tỉnh,
 thành phố trực thuộc Trung ương (hợp nhất Nghị định
 số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 và Nghị định
 số 135/2013/NĐ-CP ngày 18/10/ 2013 của Chính phủ)
 và văn bản hướng dẫn thi hành*

